|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ THÁNH TÔNG** | **ĐỀ THI THỬ THPTQG LẦN 1 NĂM HỌC 2020 – 2021****MÔN: LỊCH SỬ***Thời gian làm bài: 50 phút; không kể thời gian phát đề* |

**Câu 1 (NB):** Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam là

**A.** đưa yêu sách đến Hội nghị Vécxai ( 18 - (6 - 1919).

**B.** đọc Sơ thảo Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7 - 1920).

**C.** tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12 - 1920).

**D.** thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6 - 1925).

**Câu 2 (NB):** Nguyên nhân cơ bản giúp kinh tế Tây Âu phát triển sau chiến tranh thế giới thứ 2 là

**A.** tài nguyên thiên nhiên giàu có, nhân lực lao động dồi dào.

**B.** nguồn viện trợ của Mỹ thông qua kế hoạch Mácsan.

**C.** quá trình tập trung tư bản và tập trung lao động cao.

**D.** tận dụng tốt cơ hội bên ngoài và áp dụng thành công khoa học kỹ thuật.

**Câu 3 (TH):** Việc có tới hơn 90% cử tri đi bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên đã thể hiện điều gì?

**A.** Niềm tin của nhân dân còn hạn chế vì thiếu 10% cử tri.

**B.** Phá vỡ âm mưu chống phá của kẻ thủ.

**C.** Sự ủng hộ, tin tưởng của nhân dân vào Đảng, chính quyền mới, đồng thời phá vỡ âm mưu chống phá của kẻ thù.

**D.** Sự ủng hộ, tin tưởng của nhân dân vào Đảng, chính quyền mới.

**Câu 4 (NB):** Sau chiến tranh thế giới thứ hai Mỹ thực hiện chính sách đối ngoại như thế nào?

**A.** Triển khai chiế lược toàn cầu với tham vọng lảm bá chủ thế giới.

**B.** Dung dưỡng một số nước.

**C.** Bắt tay với Trung Quốc.

**D.** Hòa bình hợp tác với các nước trên thế giới.

**Câu 5 (TH):** Điểm khác nhau cơ bản của khoa học với kĩ thuật là gì?

**A.** Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

**B.** Khoa học cơ bản đi trước kĩ thuật.

**C.** Khoa học phát minh, phát hiện các quy luật trong các vĩnh vực Toán, Lý, Hóa, Sinh.

**D.** Khoa học tạo điều kiện để kĩ thuật phát triển.

**Câu 6 (NB):** Ba trung tâm kinh tế tài chính lớn của thế giới hình thành vào thập niên 70 của thế kỉ XX là

**A.** Mĩ - Liên Xô - Nhật Bản. **B.** Mĩ - Tây Âu - Nhật Bản.

**C.** Mĩ - Anh - Pháp. **D.** Mĩ - Đức - Nhật Bản.

**Câu 7 (NB):** Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Liên Xô là cường quốc công nghiệp

**A.** đứng đầu thế giới. **B.** đứng thứ ba thế giới.

**C.** đứng thứ hai thế giới. **D.** đứng thứ tư thế giới.

**Câu 8 (NB):** Từ sau thế Chiến thứ hai (1945), phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi nổ ra sớm nhất ở khu vực

**A.** Đông Phi. **B.** Tây Phi. **C.** Nam Phi. **D.** Bắc Phi.

**Câu 9 (NB):** Một trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là

**A.** trừng trị các hoạt động gây chiến tranh. **B.** ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường.

**C.** duy trì hòa bình và an ninh thế giới. **D.** thúc đẩy quan hệ thương mại tự do.

**Câu 10 (NB):** Nguyên nhân nào quan trọng nhất dẫn đến sự phát triển của phong trào công nhân trong giai đoạn 1926 - 1929?

**A.** Giai cấp công nhân giác ngộ về chính trị.

**B.** Vai trò của hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, đặc biệt phong trào “vô sản hóa”.

**C.** Tác động và ảnh hưởng của cách mạng Trung Quốc.

**D.** Ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 11 (VD):** Góp phần làm sụp đổ chủ nghĩa thực dân kiểu cũ. Đó là ý nghĩa lịch sử của

**A.** Hội nghị Giơnevơ. **B.** cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mĩ.

**C.** cuộc kháng chiến chống Mỹ. **D.** chiế thắng Điện Biên Phủ.

**Câu 12 (NB):** Mục tiêu lớn nhất của quân và dân trong cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 vào tháng 12/1946 nhằm

**A.** làm tiêu hao sinh lực địch, kha thông biên giới.

**B.** làm cho địch hoang mang lo sợ, để cho ta có thời gian di chuyển cơ quan đầu não an toàn.

**C.** để cho ta có thời gian di huyển kho tàng, công xưởng về chiến khu, bảo vệ Trung ương Đảng, chính phủ về căn cứ an toàn.

**D.** quyết tâm tiêu diệt địch ở các thành phố lớn.

**Câu 13 (VD):** Nguyên nhân nào quan trọng nhất dẫn đến sự thắng lợi của cả hai chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947 và chiến dịch Biên giới thu - đông 1950?

**A.** Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng đứng đầu là Hồ Chí Minh.

**B.** Do sự giúp đỡ nhiệt tình của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

**C.** Do đường lối kháng chiến chống Pháp đúng đắn.

**D.** Tinh thần đoàn kết chiến đấu của quân và dân ta.

**Câu 14 (TH):** Mục tiêu của Mĩ khi phát động “Chiến tranh lạnh" là

**A.** phá hoại phong trào cách mạng thế giới.

**B.** chống lại ảnh hưởng của Liên Xô.

**C.** ngăn chặn sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội từ Liên Xô sang Đông Âu và thế giới.

**D.** Mĩ lôi kéo các nước Đồng minh của mình chống Liên Xô.

**Câu 15 (NB):** Những nước ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào năm 1945 là

**A.** Việt Nam, Lào, Campuchia. **B.** Thái Lan, Việt Nam, Lào.

**C.** Việt Nam, Inđônêxia, Mianma. **D.** Việt Nam, Inđônêxia, Lào.

**Câu 16 (NB):** Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nước CHND Trung Hoa là

**A.** hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc, đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

**B.** lật đổ chế độ phong kiến.

**C.** làm cho chủ nghĩa xã hội lan rộng khắp toàn cầu.

**D.** hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, kỉ nguyên xây dựng chủ nghĩa cộng sản bắt đầu.

**Câu 17 (NB):** Trong cuộc cách mạng khoa học hiện đại, vật liệu mới nào được tìm ra trong các dạng vật liệu dưới đây?

**A.** Bê tông. **B.** Polime. **C.** Sắt, thép. **D.** Hợp kim.

**Câu 18 (NB):** Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX và khởi đầu từ nước

**A.** Anh. **B.** Pháp. **C.** Mĩ. **D.** Đức.

**Câu 19 (NB):** Điểm khác nhau căn bản giữa cuộc cách mạng khoa họ - kĩ thuật ngày nay so với cuộc cách mạng khoa học công nghiệp ở thế kỉ XVIII – XIX là

**A.** mọi phát minh về kĩ thuật dựa trên các nghiên ứu khoa học.

**B.** mọi phát minh kĩ thuật dựa trên các ngành khoa học cơ bản.

**C.** mọi phát minh về kĩ thuật bắt nguồn từ thực tiễn kinh nghiệm.

**D.** mọi phát minh kỹ thuật xuất phát từ đòi hỏi của cuộc sống.

**Câu 20 (NB):** Bước vào thế kỉ XX , xu thế chung của thế giới hiện nay là

**A.** hòa nhập nhưng không hòa an.

**B.** hòa bình, ổn định, hợp tác cùng phát triển.

**C.** xu thế hòa hoãn, hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

**D.** cùng tồn tại, phát triển hòa bình.

**Câu 21 (NB):** "Luận cương chính trị" của Đảng cộng sản Đông Dương được thông qua tại hội nghị nào?

**A.** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương tháng 11/1939.

**B.** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương tháng 5/1941.

**C.** Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời, tháng 10/1930.

**D.** Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam tháng 2/1930.

**Câu 22 (NB):** Lĩnh vực kinh tế nào được Pháp đầu tư nhiều nhất trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương?

**A.** Công nghiệp và thương nghiệp. **B.** Nông nghiệp và khai mỏ.

**C.** Nông nghiệp và công nghiệp. **D.** Nông nghiệp và giao thông vận tải.

**Câu 23 (NB):** Hướng đi tìm đường đi nước của Nguyễn Ái Quốc khác với các bậc tiền bối là sang

**A.** phương Đông. **B.** Nhật Bản. **C.** phương Tây. **D.** Trung Quốc.

**Câu 24 (TH):** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930) là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã chấm dứt

**A.** vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến Việt Nam.

**B.** hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**C.** vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản Việt Nam.

**D.** thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

**Câu 25 (NB):** Tổ chức không phải biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa là

**A.** Tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

**B.** Hiệp định thương mại tự do Bắc Mĩ (NAFTA).

**C.** Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM).

**D.** Hiệp định thương mại tự do ASEAN (AFTA).

**Câu 26 (TH):** Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A.** Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**B.** Hoàn chỉnh quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược được để ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939.

**C.** Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân .

**D.** Cùng cổ được khối đoàn kết nhân dân,

**Câu 27 (TH):** Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam?

**A.** Nhằm thâu tóm quyền lực vào tay người Pháp.

**B.** Để cột chặt kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.

**C.** Để phục vụ nhu cầu công nghiệp chính quốc.

**D.** Do đầu tư vốn nhiều vào nông nghiệp.

**Câu 28 (NB):** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam gồm các văn kiện nào?

**A.** Chính cương văn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

**B.** Chính cương văn tất, Điều lệ vắn tắt.

**C.** Chính cương văn tắt, Sách lược vắn tắt.

**D.** Chính cương vẫn tắt, Sách lược vắn tắt vả Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 29 (NB):** Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5/1941), Nguyễn Ái Quốc chủ trương thành lập mặt trận nào?

**A.** Mặt trận Liên Việt. **B.** Mặt trận Đồng Minh.

**C.** Mặt trận Việt Minh. **D.** Mặt trận thống nhất dân tộc phản để Đông Dương. **Câu 30 (NB):** Nội dung nào sau đây không thuộc Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 5/1941?

**A.** Giải phóng dân tộc.

**B.** Kẻ thù của cách mạng là đế quốc Pháp và phát xít Nhật.

**C.** Nhiệm vụ cách mạng chủ yếu là đấu tranh giai cấp.

**D.** Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

**Câu 31 (TH):** Hai khẩu hiệu "độc lập dân tộc" và "ruộng đất dân cày" được thể hiện rõ nét nhất trong thời kì cách mạng nào?

**A.** 1930 - 1931. **B.** 1932 - 1935. **C.** 1939 - 1945. **D.** 1936 - 1939.

**Câu 32 (VDC):** Thách thức lớn nhất Việt Nam phải đối mặt trong xu thế toàn cầu hóa là gì?

**A.** Sử dụng chưa có hiệu quả các nguồn vốn vay nợ.

**B.** Sự cạnh tranh quyết liệt từ thị trường thế giới.

**C.** Sự chênh lệch về trình độ khi tham gia hội nhập.

**D.** Sự bất bình đẳng trong quan hệ quốc tế.

**Câu 33 (NB):** Giai cấp nào có số lượng tăng nhanh nhắt trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

**A.** Tư sản. **B.** Công nhân. **C.** Tiểu tư sản. **D.** Nông dân.

**Câu 34 (VD):** Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật hiện đại là gì?

**A.** Thay đổi một cách cơ bản các nhân tổ sản xuất.

**B.** Tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ.

**C.** Đưa loài người sang nền văn minh trí tuệ

**D.** Sự giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng.

**Câu 35 (TH):** Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào để thông qua đó truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào trong nước?

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **B.** Việt Nam cách mạng đồng chí hội.

**C.** Tân Việt cách mạng Đảng. **D.** Tâm tâm xã.

**Câu 36 (NB** Mục tiêu của các cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật trong lịch sử nhằm

**A.** giải quyết vấn đề bùng nổ dân số.

**B.** giải quyết những đòi hỏi của cuộc sống, của sản xuất.

**C.** đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.

**D.** giải quyết những đòi hỏi của cuộc sống, của sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của con người.

**Câu 37 (NB):** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 đạt đến đỉnh cao trong thời điểm lịch sử nào?

**A.** Từ tháng 9 – 10/1930. **B.** Từ tháng 1 - 5/1931.

**C.** Từ tháng 2 – 4/1930. **D.** Từ tháng 5 – 8/1930.

**Câu 38 (VD):** So với phong trào 1930 – 1931, điểm khác biệt về phương thức đấu tranh của thời kì 1936

– 1939 là kết hợp đấu tranh

**A.** chính trị và đấu tranh vũ trang.

**B.** ngoại giao với vận động quần chúng.

**C.** nghị trường và đấu tranh trên mặt trận báo chí.

**D.** công khai và nửa công khai.

**Câu 39 (TH):** Khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản thất bại ở Việt Nam vì

**A.** chủ trương đấu tranh bạo lực và ám sát cá nhân.

**B.** không đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

**C.** giai cấp tư sản Việt Nam non yếu, không đủ khả năng lãnh đạo.

**D.** không lôi cuốn được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

**Câu 40 (NB):** “Cách mạng xanh” là thuật ngữ dùng để chỉ

**A.** cách mạng trong lĩnh vực nông nghiệp. **B.** cách mạng trong lĩnh vực công nghệ phần mềm.

**C.** cách mạng trong lĩnh vực khoa học vũ trụ. **D.** cách mạng trong lĩnh vực công cụ sản xuất.

# Đáp án

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-D | 3-C | 4-A | 5-A | 6-B | 7-C | -D | 9-C | 10-B |
| 11-B | 12-C | 13-A | 14-B | 15-D | 16-A | 17-B | 18-C | 19-A | 20-B |
| 21-C | 22-C | 23-C | 24-D | 25-A | 26-B | 27- | 28-C | 29-C | 30-C |
| 31-A | 32-B | 33-B | 34-A | 35-A | 36-D | 37-A | 38-C | 39-B | 40-A |